

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2019/HSST

Ngày: 28/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Phạm Xuân Ninh

+ Ông : Văn Anh Trình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Duy Triều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại Nhà văn hóa thôn H, xã D, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 12/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với :

- Bị cáo **Lê Quốc K (T)** – sinh ngày 29 tháng 11 năm 1987, nơi sinh: Huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc : Kinh, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Lê Thị S; có vợ Lương Hương D, có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2019 đến ngày 08/01/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Thanh Hà – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 02/01/2019, Tổ tuần tra Công an huyện huyện Quảng Ninh đang tuần tra tại ngã ba thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện Lê Quốc K có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra đối với K, quá trình kiểm tra thu giữ trong túi áo trước ngực bên phải của K 10 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng có chữ WY. K khai là ma túy tổng hợp do K mua của một đối tượng không rõ tên tuổi đưa về để sử dụng nhưng mới sử dụng 01 viên thì bị thu giữ. Quá trình khám xét còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 124/GĐ – PC09 ngày 05/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định: 10 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều in chữ WY thu giữ từ người của Lê Quốc K là Methamphetamine, có khối lượng 1,023 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc K khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 02/01/2019 K điện thoại cho 01 người thanh niên không rõ tên tuổi hỏi mua ma túy, sau khi điện thoại khoảng 30 phút, K ra bờ nam của cầu T, gần nghĩa địa thuộc xã T thì thấy 01 nam thanh niên đi xe mô tô chờ sẵn, K đưa 1.000.000 đồng mua 10 viên, được người thanh niên cho thêm 01 viên, trên đường về sử dụng hết 01 viên, còn lại 10 viên cất vào túi áo thì bị kiểm tra thu giữ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, nơi ở của người đã bán ma túy cho K nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ ở Lê Quốc K 10 viên ma túy Methamphetamine, 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Lê Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Lê Quốc K từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 0,812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có chữ ký và dấu niêm phong có số 124/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng nhãn hiệu Masstel.

- Người bào chữa trình bày: Thống nhất theo Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và của Kiểm sát viên tại phiên tòa, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo, là người tàn tật, vợ bỏ đi, đang nuôi con nhỏ, gia đình thuộc hộ cận nghèo, đề nghị xem xét, xử

bị cáo 12 tháng tù để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo thừa nhận 10 viên Methamphetamine mà Công an thu giữ là của bị cáo mua của một người không quan biết với giá 1.000.000đồng nhằm mục đích để sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc K thống nhất khai nhận: Vào ngày 02/01/2019, sau khi mua 11 viên ma túy của một người không biết rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực nghĩa địa xã T, huyện Q, bị cáo đưa về nhà với mục đích sử dụng. Bị cáo thừa nhận đã sử dụng hết 01 viên, còn 10 viên thuốc tân dược là Methamphetamine có khối lượng 1,023 gam bị thu giữ tại thôn H, xã D. Theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì Methamphetamine là loại chất ma túy rất độc hại, tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và trong đời sống xã hội. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, các vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định cùng các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp và thống nhất.

Như vậy, đã đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Lê Quốc K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không làm chủ được bản thân trước cám dỗ của tệ nạn ma túy. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của toàn xã hội, làm suy kiệt

tài sản gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm tuyệt đối. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa , bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo bố là ông Lê Văn M là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng nhiều Huân chương chiến sỹ vẻ vang, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bị cáo đang một mình nuôi con nhỏ, bị cáo phạm tội lần đầu, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét cho bị cáo,

[5] Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Quốc K ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số lượng ma túy 0,812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có chữ ký và dấu niêm phong có số 124/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định là chất ma túy độc hại mà Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, chiếm đoạt, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng nhãn hiệu Masstel là công cụ thực hiện vào hành vi phạm tội.

[8] Đối với người thanh niên mà bị cáo Lê Quốc K khai đã bán ma túy cho Khánh, hiện nay cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh chưa chứng minh được do đó sẽ xử lý sau khi làm rõ đối tượng này.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự , phạt bị cáo Lê Quốc K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/01/2019.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Lê Quốc K 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày 28/05/2019 để đảm bảo việc thi hành án hình sự. (Có Quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử)

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ 01 (*một*) điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Masstel của Lê Quốc K.

Tịch thu, tiêu hủy 0,812 (*không phải tám trăm mười hai*) gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có chữ ký và dấu niêm phong có số 124/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 11/4/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Quốc K phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký*)

Trần Đức Long